TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HSST
Ngày: 24-5-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc.

2. Bà Nguyễn Phước Trinh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2022/HSST ngày 28/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST–HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với các Bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Anh K (tên gọi khác: N), sinh ngày 18 tháng 7 năm 1991, tại: tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện C, Tp Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số 286 đường V, ấp Đ, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Thanh H2, sinh năm: 1968 (đã chết) và bà Hồ Thị T1, sinh năm: 1969; Bị cáo chưa có vợ con; Anh, chị, em, ruột: 02 người (kể cả bị cáo).

Tiền án: Có 05 tiền án.

- Ngày 12/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về hành vi "Trộm cắp tài sản". Chấp hành án phạt tù ngày 25/10/2010 đến ngày 01/7/2011, Công an Thành phố Hồ Chí Minh trích xuất K để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

- Ngày 07/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về hành vi "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2011.

- Ngày 24/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 19/11/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, tổng hợp hình phạt là 03 năm 06 tháng tù về hành vi "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2016.

- Ngày 27/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về hành vi "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/5/2019.'

Tiền sự: Có 01 tiền sự

- Ngày 22/8/2019, Kiệt sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 17/11/2020.

Nhân thân: Ngày 25/5/2007, bị bắt đưa vào trường giáo dưỡng số 4 về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 20/01/2009, chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/01/2022 đến nay.

2/ Họ và tên: Trần Minh D, sinh ngày 31/01/2022, tại: tỉnh Long An; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp N, xã G, huyện Đ, tỉnh Long An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Huỳnh Văn L1, sinh năm: 1963 (đã chết) và bà Hồ Thị R, sinh năm: 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Anh, chị, em ruột: 03 người (kể cả bị cáo).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 02/7/2019, sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 17/11/2020.

Bị cáo tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 08/3/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

*Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn L2, sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố E, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Lê Thanh P1, sinhnăm: 2000 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp F, xã U, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Văn Thanh M, sinh năm: 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.
2. Ông Nguyễn Văn L3, sinh năm: 1989 (vắng mặt).
Địa chỉ: Dịch vụ cầm đồ I số 15, ấp Mới 1, xã J, huyện Đ, tỉnh Long An.
3. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1970 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp O, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Anh K rủ Phước (chưa rõ lai lịch) đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài và sử dụng ma túy đá, thì Phước đồng ý.

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 15/01/2022, bị cáo K điều khiển xe gắn máy hiệu Wave anpha biển số: 59P1-601.12 chở P1 đến Ủy ban nhân dân xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, bị cáo K nhìn thấy xe gắn máy hiệu Honda Air Blade màu đỏ đen biển số: 55Y4-6684 của anh Nguyễn Văn L2 (sinh năm: 1975, Nơi cư trú; Khu phố I, thị trấn C, huyện C) dựng trong khuôn viên không có người trông coi. P1 ở ngoài xe cảnh giới, bị cáo K đi bộ vào lén lút đẩy xe ra ngoài chỗ P1 và ngồi lên xe vừa trộm được, P1 điều khiển xe Wave BS: 55Y4-6684 đẩy xe bị cáo K đến khu vực Kênh 13 thuộc ấp Tam Tân, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi thì bị cáo K tháo biển số xe 55Y4-6684 vứt bỏ xuống lòng kênh, rồi đẩy về phòng trọ của bị cáo K tại số 286 đường V, ấp H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An để ngủ. Đến 11 giờ cùng ngày, P1 gắn biển số giả 66F1-77667 vào xe gắn máy hiệu Honda Air Blade màu đỏ đen trên. Bị cáo K đem xe Honda Air Blade màu đỏ đen gắn biển số xe giả: 66FI 776.67 trên cầm cho Văn Thanh M được số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo K và P1 chia nhau mỗi người 1.500.000đồng.

Kết luận định giá số: 13/KL-HĐĐGTS ngày 25/01/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Củ Chi kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Honda Air Blade màu đỏ đen bạc biển số: 55Y4-6684 có giá trị là 12.000.000đồng. (BL 162-165)

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 18/01/2022, bị cáo K điều khiển xe gắn máy hiệu Wave anpha biển số: 59P1-001.12 chở P1 đến Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, bị cáo K nhìn thấy xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh biển số: 59Y3-23910 của anh Lê Thanh P1 (sinh năm: 2000, Nơi cư trú: ấp Trại Đèn, xã P1 Hiệp, huyện Củ Chi) dựng trong khuôn viên không có người trông giữ. P1 ở ngoài cảnh giới, bị cáo K đi bộ vào lén lút đẩy xe ra ngoài chỗ P1 và ngồi lên xe vừa trộm được để P1 điều khiển xe Wave biển số: 59P1-60112 đẩy xe bị cáo K đến khu vực Kênh 13 thuộc ấp Tam Tân, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, bị cáo K tháo biển số xe 59Y3-23910 vứt bỏ xuống lòng

kênh, rồi đẩy về phòng trọ của bị cáo K. Đến 10 giờ cùng ngày, P1 gắn biển số giả 62P1-447.38 vào xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh. Bị cáo K nhờ Trần Minh D đem xe gắn biển số giả: 62P1-44738 cầm tại tiệm cầm đồ I (địa chỉ: Số 15 M, xã N, huyện Đ, tỉnh Long An) được số tiền 8.000.000 đồng. Tiệm cầm đồ lấy tiền lãi 800.000 đồng, còn lại 7.200.000 đồng, bị cáo K cho Dạn 500.000đồng. Còn lại 6.700.000 đồng. Bị cáo K và P1 chia nhau mỗi người 3.350.000đồng.

Kết luận định giá số: 12/KL-HĐĐGTS ngày 25/01/2022 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Củ Chi kết luận: 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh đen biển số: 59Y3-239.10 có giá trị là 30.000.000đồng. (BL 166-169).

Ngày 21/01/2022, Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Củ Chi phối hợp Công an xã P1 Hiệp điều tra truy xét, khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn Anh K có các đối tượng tại nhà của bị cáo K gồm: Nguyễn Thị H3 (sinh năm: 03/10/1993); Văn Thanh M (sinh năm: 25/3/1998); Đặng Lê Ngọc H3 (tên gọi khác: Đặng Thị Ngọc C1, sinh năm: 15/8/2003); Trần Minh D. Trần Minh D thừa nhận biết xe bị cáo K trộm cắp mà có nhưng vẫn đi cầm để được hưởng 500.000đồng.

Qua điều tra, bị cáo Nguyễn Anh K và Trần Minh D khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Kiểm tra các tên bị cáo K, M1, D, H3, Ngọc H4 dương tính (+) chất ma túy.

- Tại bản cáo trạng số: 79/CT-VKS.CC ngày 26 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố:

Bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Minh D phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa:

Bị cáo Nguyễn Anh K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và tự nguyện bồi thường cho Văn Thanh M số tiền 3.000.000đồng, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Bị cáo Nguyễn Anh K tự nguyện nộp lại ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 4.850.000đồng và bị cáo K không yêu cầu nhận lại 01 điện thoại di động Samsung màu xanh; 01 diện thoại di động Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Mobell M228 màu đen.

Bị cáo Trần Minh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và tự nguyện nộp lại ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng. Bị cáo xin nhận lại 01 điện thoại di động Samsung A51 màu xanh.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Trần Minh D phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Áp dụng điểm b và điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị: Xử phạt Nguyễn Anh K từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị: Xử phạt Trần Minh D từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Anh K gồm: 01 xe gắn máy hiệu Wave anpha màu xanh; 01 nón vải màu đen không nhãn hiệu; 01 quần dài màu đen có chữ Jean Brooks; 01 áo khoát trùm đầu dài tay màu xanh có chữ Evisu màu vàng; 01 áo khoát dài tay màu đen có chữ Wangen; 01 ông tuýp bằng kim loại màu trắng hình chữ L có chữ MARTF0281-1/4, kích thước 12,5 cm; 05 đầu đoản bằng kim loại màu trắng; 01 diện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Mobell M228 màu đen; 01 biển số xe biển số: 66F1-776.67; 01 biển số: 62P1-447.38 và 01 biển số: 59P1 – 60112. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vật chứng theo quy định pháp luật. Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu xanh, bị cáo K dùng để liên lạc P1 vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- *Thu của Trần Minh D:* 01 điện thoại di động Samsung A51 màu xanh. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

(Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng thuộc đội cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Nhà tạm giữ công an huyện Củ Chi).

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Air Blade màu đỏ đen bạc, số khung: RLRJF180XAY007697; số máy JF27E0008268 (trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Văn L2) và 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh đen, số khung: 0610JY734429, số máy: G3D4E763558 (trả lại cho chủ sở hữu Lê Thanh P1), xét thấy là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về dân sự: Tại phiên Tòa, bị cáo Nguyễn Anh K tự nguyện bồi thường cho ông Văn Thanh M số tiền 3.000.000đồng, trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, xét thấy sự tự nguyện của bị cáo K là phù hợp nên đề nghị Hội đồng

xét xử chấp nhận.

Bị cáo Nguyễn Anh K tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính số tiền 4.850.000đồng, xét thấy sự tự nguyện của bị cáo K là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Nguyễn Minh D tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính số tiền 500.000đồng, xét thấy sự tự nguyện của bị cáo D là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ông Nguyễn Văn L3 (chủ tiệm cầm đồ I) không yêu cầu bị cáo D bồi thường số tiền 7.200.000đồng cầm xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh gắn biển số giả: 62P1-44738, xét thấy đây là sự tự nguyện của ông L3 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Đối với P1 (chưa rõ lai lịch) cùng thực thự hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo K, hiện chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau, xét thấy là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Đối với Nguyễn Thị H2; Văn Thanh M; Đặng Lê Ngọc H3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi giao cho công an xã Phước Hiệp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, xét thấy phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Đối với K, D, H3 có hành vi hùn tiền vào cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy với K tại phòng trọ của K ở số 286 đường số V, ấp G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi tiến hành khám xét không thu được gì nên không có cơ sở để xử lý K về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

` * Đối với Văn Thanh M và ông Nguyễn Văn L3 (chủ tiệm cầm đồ I) không biết K và D cầm, bán 02 xe gắn máy trên do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi không xem xét, xét thấy là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Bị cáo K tự bào chữa: Không.

* Bị cáo D tự bào chữa: không.

* Lời nói sau cùng của Bị cáo K: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo, Bị cáo đã biết lỗi của Bị cáo.

* Lời nói sau cùng của Bị cáo D: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo, Bị cáo đã biết lỗi của Bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ$_6$khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc

việc truy tố, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Tại phiên tòa, Bị cáo Nguyễn Anh K và Trần Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Do cần tiền để sử dụng ma túy, Nguyễn Anh K rủ P1 (chưa rõ lai lịch) hai lần đi trộm cắp tài sản của người khác. Lần 01 vào ngày 14/01/2022, Kiệt cùng P1 trộm cắp của ông Nguyễn Văn L2 01 xe Honda Air Blade biển số 55Y4-6684 trị giá 12.000.000 đồng; Lần 02 vào ngày 17/01/2022, trộm cắp của anh Lê Thanh P1 01 xe Honda hiệu Yamaha Exciter 150 biển số 59P1-23910 có giá 30.000.000 đồng. Tổng tài sản bị cáo K và P1 trộm cắp là: 42.000.000 đồng. Trần Minh D biết xe Honda hiệu Yamaha Exciter 150 biển số 59P1-23910 là do P1 và K trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp K và P1 mang xe đi cầm cố để hưởng lợi trái phép số tiền 500.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Anh K đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Trước lần phạm tội này, K đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (từ năm 2010 đến năm 2016), đã bị xác định tái phạm và bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung: *"có tính chất chuyên nghiệp"* và *"tái phạm nguy hiểm"* quy định tại điểm b và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Trần Minh D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo qui định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố các Bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các Bị cáo đều đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền thỏa mãn tư lợi cá nhân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử lý các Bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng đồng

thời phòng ngừa chung.

[4] Về tiền án, tiền sự và nhân thân: Cả hai bị cáo K đều có nhân thân xấu, đặc biệt là bị cáo K nhiều lần phạm tội. Lần phạm tội này bị cáo K được xác định là tái phạm nguy hiểm nhưng tình tiết này đã xác định là tình tiết định khung hình phạt. Bị cáo D không có tiền án. Về tiền sự, bị cáo K và bị cáo D đều có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K thực hiện tội phạm 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D không có tình tiết tặng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa các bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét khi lượng hình.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước vật chứng thu giữ của Nguyễn Anh K dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng gồm: 01 xe gắn máy hiệu Wave anpha màu xanh không biển số; 01 điện thoại di động hiệu Mobell M228 màu đen và 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ của Nguyễn Anh K dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng: 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đã bị hỏng; 01 nón vải màu đen không nhãn hiệu, 01 quần dài màu đen có chữ Jean Brooks, 01 áo khoát trùm đầu dài tay màu xanh có chữ Evisu màu vàng, 01 áo khoát dài tay màu đen có chữ Wangen, 01 ông tuýp bằng kim loại màu trắng hình chữ L có chữ MARTF0281-1/4, kích thước 12,5 cm, 05 đầu đoán bằng kim loại màu trắng.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ của P1 (chưa rõ lai lịch) dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng: 01 biển số xe biển số: 66F1-776.67; 01 biển số: 62P1-447.38, 01 biển số 59P1 – 60112.

- Trả lại cho bị cáo Trần Minh D 01 điện thoại di động Samsung A51 màu xanh không dùng vào việc phạm tội.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Văn Thanh M yêu cầu K trả lại số tiền 3.000.000 đồng cầm xe Honda Air Blade màu đỏ đen gắn biển số xe giả: 66F1-776.67, bị cáo K đồng ý

trả (cả phần của P1) nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị hại Lê Thanh P1 và Nguyễn Văn L2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Ông Nguyễn Văn L3 (chủ tiệm cầm đồ I) không yêu cầu Dạn bồi thường số tiền 7.200.000 đồng cầm xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh gắn biển số giả: 62P1-44738 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tiền thu lợi bất chính: Bị cáo K tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính 4.850.000 đồng và của bị cáo D tự nguyện nộp lại số 500.000đ.

[9] Đối với P1 (chưa rõ lai lịch) cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với K, hiện Cơ quan điều tra đang truy tìm khi nào truy tìm được sẽ làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

* Đối với Nguyễn Thị H3; Văn Thanh M; Đặng Lê Ngọc H2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi giao cho công an xã P1 Hiệp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, xét thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Đối với K, D, H3 có hành vi hùn tiền vào cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy với K tại phòng trọ của K ở số 286 đường số V, ấp G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi tiến hành khám xét không thu được gì nên không có cơ sở để xử lý K về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

` * Đối với Văn Thanh M và ông Nguyễn Văn L3 (chủ tiệm cầm đồ I) không biết K và Dạn cầm, bán 02 xe gắn máy trên do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi không xem xét, xét thấy là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo K phải chịu 300.000 đồng.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Anh K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm b và điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Anh K 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính

từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/01/2022.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh D phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Trần Minh D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2022.

Căn cứ vào Điều 30 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP-TANDTC ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh K có trách nhiệm bồi thường cho ông Văn Thanh M số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng, bồi thường một lần ngay khi bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng: Điều 106 Bộ luật Hình sự:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Anh K nộp lại số tiền 4.850.000 (ba triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng và bị cáo Trần Minh D nộp lại số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng vào Ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm:

- 01 xe gắn máy hiệu Wave anpha màu xanh không biển số, số khung: VLKPCJ022LK001659, số máy: VLKZS1P53FMH00001659, xe không bửng, không kính chiếu hậu;

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell M228 màu đen, Imei: 810033600821330, Imei 2: 810034600821330.

- 01 điện thoại di động Nokia Model TA-1203 màu đen, Imei: 353120114790305.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 nón vải màu đen không nhãn hiệu; 01 quần dài

màu đen có chữ Iean Brooks; 01 áo khoát trùm đầu dài tay màu xanh có chữ Evisu mẫu vàng; 01 áo khoát dài tay màu đen có chữ Wangen; 01 ống tuýp bằng kim loại màu trắng hình chữ L có chữ MARTF0281-1/4, kích thước 12,5 cm; 05 đầu đoản bằng kim loại màu trắng, 01 biển số xe biển số: 66F1-776.67, 01 biển số: 62P1-447.38; 01 biển số 59P1 – 60112; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Model SM – J720F1DS, màu xanh, Imei 1: 357834, Imei 2: 357835 đã bị hỏng.

+ Trả lại cho Trần Minh D 01 điện thoại di động Samsung A51 màu xanh, Imei 1: 357834, Imei 2: 356162110637798.

(Vật chứng được liệt kê tại Lệnh nhập kho vật chứng số 58/LNK-CSĐT-CSHS và phiếu nhập kho số 58/PNK cùng ngày 26/4/2022)

4.Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Áp dụng: Luật Phí và lệ phí năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc các Bị cáo Nguyễn Anh K và Trần Minh D mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh K phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Nhà tạm giữ CA huyện Củ Chi
- Chi Cục THADS h.Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Phạm Thị Hồng Ngọc